Tỉnh ủy Tây Ninh
22/06/2026 10:46:05

TỈNH ỦY TÂY NINH * Số 16-QC/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Tây Ninh, ngày 17 tháng 6 năm 2026*

QUY CHẾ

tổ chức hội nghị gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân

---

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền (Quyết định số 218-QĐ/TW);

- Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tây Ninh, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế tổ chức hội nghị gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân, như sau:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định đối tượng, nguyên tắc, hình thức, quy trình tổ chức hội nghị đối thoại gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh *(hội nghị đối thoại)*; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức đối thoại với Nhân dân.

2. Việc tiếp công dân, giải quyết những phản ánh kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân (Quy định số 11-QĐi/TW); tiếp xúc cử tri (Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15); đối thoại riêng với tập thể hoặc công dân để giải quyết cụ thể từng vụ việc về khiếu nại, tố cáo không nằm trong phạm vi điều chỉnh của Quy chế này.

3. Việc kết hợp tổ chức hội nghị đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân do cấp ủy địa phương quyết định[1].

---

[1] Theo Điều 7, Khoản 1, điểm b: *"Tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy ở địa phương với Nhân dân mỗi năm một lần"*; theo Điều 12, khoản 1, điểm b: *"Tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu chính quyền các cấp với Nhân dân mỗi năm*

Điều 2. Đối tượng thực hiện

1. Chủ trì hội nghị đối thoại: Người đứng đầu cấp ủy cấp tỉnh là Bí thư Tỉnh ủy; cấp xã là Bí thư đảng ủy xã, phường.

2. Cơ quan chủ trì, tham mưu:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy: Trực tiếp tham mưu và chuẩn bị các nội dung phục vụ hội nghị đối thoại của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

- Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy xã, phường: Trực tiếp tham mưu và chuẩn bị các nội dung phục vụ hội nghị đối thoại của đồng chí Bí thư Đảng ủy.

3. Các cơ quan, đơn vị liên quan đến nội dung, chủ đề đối thoại được mời, chỉ định tham gia đối thoại hoặc yêu cầu phối hợp cung cấp thông tin.

4. Thành phần tham dự hội nghị đối thoại: Đoàn viên, hội viên, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức, cá nhân đại diện Nhân dân đang sinh sống, làm việc, học tập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức hội nghị

1. Đảm bảo tính dân chủ, công khai, khách quan, minh bạch và có tính xây dựng; tuân thủ các quy định của pháp luật; có trọng tâm, trọng điểm; thực hiện tốt phương châm *"Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"*.

2. Người đứng đầu cấp ủy cấp nào thì tổ chức hội nghị đối thoại với Nhân dân trên các địa bàn, trong địa phương đó định kỳ mỗi năm một lần.

Ngoài ra, tùy theo tình hình thực tiễn phát sinh cụ thể, theo kiến nghị của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội và nguyện vọng chính đáng, cấp thiết của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn thì việc tổ chức hội nghị đối thoại có thể được thực hiện theo chuyên đề để kịp thời giải quyết hiệu quả, đáp ứng những yêu cầu thực tế đặt ra.

3. Chủ thể chủ trì hội nghị đối thoại với Nhân dân là người đứng đầu cấp ủy; với tinh thần phải cầu thị, lắng nghe và chịu trách nhiệm về việc trả lời các ý kiến tham gia đối thoại, kể cả trong trường hợp chỉ định cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trả lời thay; kết luận, tiếp thu và chỉ đạo giải quyết các ý kiến, kiến nghị, những vấn đề phát sinh qua đối thoại.

---

một lần" tại Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (Khoá X) ban hành Quy định về việc *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.*

Trong trường hợp đặc biệt, cấp thiết người đứng đầu cấp ủy vắng và không thể hoãn hội nghị, người đứng đầu cấp ủy, quyết định việc ủy quyền cho cấp phó chủ trì (theo quy chế làm việc) hội nghị đối thoại với Nhân dân và báo cáo kết quả với người đứng đầu cấp ủy ngay sau khi kết thúc đối thoại.

5. Không được lợi dụng đối thoại để tổ chức các đoàn kéo kiện đông người, khiếu nại, tố cáo, làm trái các quy định, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước hoặc đưa ra những thông tin không có căn cứ làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín và hoạt động của tổ chức, cá nhân được bảo hộ theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Điều 4. Hình thức đối thoại

Người đứng đầu cấp ủy, chủ trì hội nghị đối thoại trực tiếp hoặc vừa trực tiếp kết hợp trực tuyến để bảo đảm thông tin tiếp cận rộng rãi với Nhân dân.

- Đối thoại định kỳ:

+ Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền ở cấp tỉnh tổ chức ít nhất 01 lần/năm.

+ Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền ở xã, phường tổ chức ít nhất 02 lần/năm.

- Đối thoại đột xuất: Là hình thức đối thoại ngoài kế hoạch đối thoại định kỳ, khi có phát sinh các tình huống, vấn đề khẩn cấp, bức xúc trong đời sống, dư luận xã hội đặc biệt quan tâm…

- Đối thoại chuyên đề: Theo đề xuất, kiến nghị của các cơ quan của các cơ quan, đơn vị, địa phương khi triển khai các dự án có liên quan đến đời sống của Nhân dân, hoặc những vấn đề liên quan, tác động đến một nhóm đối tượng nào đó thuộc thẩm quyền giải quyết của người đứng dầu cấp ủy (cán bộ, công chức; thanh niên, công nhân, doanh nghiệp ...)

CHƯƠNG II

QUY TRÌNH TỔ CHỨC HỘI NGHỊ ĐỐI THOẠI

Điều 5. Chuẩn bị tổ chức hội nghị đối thoại

1. Cấp ủy chỉ đạo các cơ quan tham mưu tổ chức khảo sát, nắm chắc tình hình, tâm trạng Nhân dân, dư luận xã hội trước khi tổ chức hội nghị đối thoại để lựa chọn chủ đề, nội dung phù hợp, phản ánh đúng các vấn đề bức xúc và tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Đồng thời, căn cứ, báo cáo tổng hợp của các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; phản ánh của cơ quan báo chí và dư luận xã hội để xác định nội dung, chủ đề đối thoại.

2. Người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo, chỉ đạo Văn phòng cấp ủy chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác đối thoại.

Điều 6. Xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị đối thoại

Kế hoạch tổ chức hội nghị đối thoại phải bám sát thực tế, xác định cụ thể chủ đề, mục đích, yêu cầu, thời gian, địa điểm tổ chức; nội dung, phương thức thực hiện; thành phần tham dự *(phải đảm bảo tính đại diện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đại diện các tầng lớp Nhân dân và các cơ quan chuyên môn có liên quan đến nội dung giải quyết kiến nghị).*

Phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân, bộ phận tham mưu, giúp việc; xác định rõ cơ quan trực tiếp chủ trì tham mưu, cơ quan phối hợp thực hiện để giúp chủ trì hội nghị điều hành chương trình, nội dung đối thoại.

Điều 7. Nội dung đối thoại

Nội dung đối thoại ở cấp nào do Thường trực cấp ủy quyết định, bao gồm:

- Những vấn đề phát sinh từ thực tiễn thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Việc quán triệt thực hiện nghị quyết của cấp ủy và kế hoạch tổ chức thực hiện của chính quyền địa phương.

- Quan hệ giữa đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội địa phương với Nhân dân, vấn đề thủ tục hành chính.

- Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách của cán bộ, công chức, đảng viên.

- Các nội dung theo đề xuất kiến nghị của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội.

- Những vấn đề khác mà cấp ủy thấy cần phải tổ chức hội nghị đối thoại.

Điều 8. Rà soát nội dung đối thoại và xây dựng phương án giải quyết các vấn đề trọng tâm

1. Các cơ quan tham mưu, bộ phận giúp việc rà soát, thống kê những vấn đề phát sinh, bức xúc, nổi cộm tại địa phương, nhất là các kiến nghị, đề xuất chính đáng của Nhân dân đã phản ánh nhiều lần nhưng chưa được giải quyết dứt điểm. Trên cơ sở đó, chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn nghiên cứu, đề xuất phương án chỉ đạo giải quyết cụ thể để người đứng đầu cấp ủy xem xét, kết luận ngay tại hội nghị đối thoại.

2. Dự báo các tình huống phát sinh, các vấn đề nhạy cảm có thể gây mất an ninh trật tự, làm chệch hướng chủ đề tại hội nghị đối thoại, để xây dựng

phương án xử lý kịp thời, hiệu quả; đảm bảo an ninh, trật tự; tạo không khí thân mật, gần gũi với Nhân dân để hội nghị đạt kết quả cao.

Điều 9. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (cấp xã là Ban xây dựng Đảng) phối hợp, định hướng với các cơ quan báo, phát thanh địa phương và hệ thống thông tin cơ sở để tuyên truyền rộng rãi về nội dung, mục đích, ý nghĩa của buổi đối thoại, tạo sự đồng thuận, quan tâm, đóng góp ý kiến của Nhân dân.

- Văn phòng cấp ủy thông báo cụ thể về thời gian, địa điểm, nội dung và hình thức tổ chức hội nghị đối thoại (trực tiếp hoặc trực tuyến) để các cơ quan, đơn vị và Nhân dân chủ động chuẩn bị, tham gia hội nghị đối thoại.

Điều 10. Thành phần dự hội nghị đối thoại

Căn cứ nội dung, tính chất, điều kiện tổ chức hội nghị, chủ trì hội nghị quyết định về số lượng, thành phần mời dự phù hợp, gồm các thành phần như sau:

- Đại diện các hộ dân cư trú tại địa phương, đại diện các tầng lớp nhân dân (thanh niên, nông dân, phụ nữ, công nhân, doanh nhân, trí thức, chức sắc tôn giáo...); doàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan đến nội dung chủ đề đối thoại.

- Khi có yêu cầu, cấp ủy nơi tổ chức hội nghị đối thoại có thể mời thêm đại diện thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, một số ngành có liên quan dự nắm tình hình và trả lời, giải trình các ý kiến phản ánh, kiến nghị, đề xuất của Nhân dân trực tiếp tại hội nghị.

- Cơ quan chủ trì, tham mưu; bộ phận giúp việc; thư ký; lực lượng bảo đảm an ninh trật tự.

Điều 11. Tổ chức hội nghị đối thoại

Chương trình hội nghị thống nhất theo trình tự sau:

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; công bố chương trình, nội quy, khung thời gian của hội nghị đối thoại; cử tổ thư ký ghi biên bản, người tiếp nhận đăng ký nội dung ý kiến phát biểu tại hội nghị.

2. Chủ trì hội nghị đối thoại thông báo về mục đích, yêu cầu, chủ đề, nội dung chủ yếu của hội nghị đối thoại.

Tùy khung thời gian có thể kết hợp thông tin khái quát về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và các vấn đề quan trọng khác của địa phương mà Nhân dân quan tâm...

3. Nhân dân, đại biểu tham dự phát biểu ý kiến theo thứ tự, nội dung, thời gian phát biểu đã đăng ký và các phát biểu phát sinh trực tiếp trong quá trình diễn ra đối thoại.

4. Đại diện các cơ quan có liên quan được mời tham dự phát biểu, trả lời làm rõ thêm những vấn đề Nhân dân phản ảnh theo trách nhiệm, thẩm quyền.

5. Chủ trì hội nghị đối thoại giải thích, trao đổi, giải trình, tiếp thu các nội dung ý kiến, kiến nghị của Nhân dân và kết luận buổi đối thoại.

Lưu ý: Các ý kiến giải trình, trả lời trực tiếp tại hội nghị vẫn phải được kết luận cụ thể và thông báo sau hội nghị.

Điều 12. Trách nhiệm của các chủ thể khi tham gia hội nghị đối thoại

1. Trách nhiệm của chủ trì tổ chức hội nghị đối thoại

- Điều hành nội dung, chương trình đối thoại theo thông báo.

- Chịu trách nhiệm giải trình, trả lời các ý kiến tham gia đối thoại theo thẩm quyền; kể cả trường hợp chỉ định cơ quan, tổ chức, cá nhân, có liên quan trả lời thay.

- Kết luận, tiếp thu và chỉ đạo giải quyết các ý kiến, kiến nghị, những vấn đề phát sinh qua đối thoại.

Những vấn đề ngoài thẩm quyền thì ghi nhận, chuyển đến các cơ quan có trách nhiệm hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, bộ phận tham mưu giúp việc

2.1. Cơ quan trực tiếp tham mưu

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (cấp xã là Ban xây dựng Đảng):

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan khảo sát, nắm tình hình Nhân dân, dư luận xã hội và những vấn đề phát sinh ở cơ sở; tham mưu chọn nội dung, chủ đề đối thoại bảo đảm sát tình hình thực tiễn, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị và những vấn đề Nhân dân quan tâm.

+ Tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị đối thoại (kèm dự toán kinh phí thực hiện), chương trình, kịch bản điều hành hội nghị đối thoại; tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân, phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị nội dung phát biểu, trả lời, giải trình; tham mưu nội dung Kết luận của chủ trì hội nghị ...; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện các nội dung kết luận, chỉ đạo sau đối thoại.

- Văn Phòng Tỉnh ủy (cấp xã là Văn phòng Đảng ủy):

+ Chuẩn bị các điều kiện phục vụ tổ chức hội nghị đối thoại; tham mưu ban hành giấy mời, thông báo triệu tập, bố trí chương trình làm việc và bảo đảm cơ sở vật chất, công tác hậu cần, kỹ thuật và các điều kiện cần thiết khác phục vụ hội nghị.

+ Chủ trì, trực tiếp tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức và điều hành hội nghị đối thoại; lưu trữ hồ sơ, tài liệu và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

2.2. Các cơ quan, đơn vị liên quan

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh (cấp xã tương ứng) tổng hợp ý kiến, kiến nghị, phản ánh của đoàn viên, hội viên và Nhân dân liên quan đến nội dung đối thoại; phối hợp lựa chọn thành phần đại biểu tham dự hội nghị đối thoại bảo đảm phù hợp, sát thực tiễn. Đồng thời, phối hợp tuyên truyền nội dung, mục đích, ý nghĩa của hội nghị đối thoại; theo dõi, giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị sau đối thoại và kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh đến cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.

- Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan (các phòng, ban cấp xã): Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý nhà nước, có trách nhiệm cung cấp thông tin, phối hợp chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ hội nghị đối thoại; cử lãnh đạo hoặc người có trách nhiệm trực tiếp trả lời, giải trình và đề xuất chủ trì các biện pháp giải quyết hiệu quả các nội dung kiến nghị thuộc lĩnh vực phụ trách, được giao tại hội nghị đối thoại. Tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả giải quyết các nội dung được kết luận, chỉ đạo sau đối thoại đảm bảo đúng thời hạn, đúng thẩm quyền.

2.3. Bộ phận tham mưu giúp việc

- Tổ thư ký: Ghi chép trung thực, đầy đủ, khách quan diễn biến hội nghị, các ý kiến phát biểu của Nhân dân và nội dung trả lời, kết luận của người chủ trì. Hoàn thiện biên bản hội nghị ngay sau khi kết thúc đối thoại.

- Bộ phận tham mưu giúp việc: Phân loại, nhóm các vấn đề theo thẩm quyền và cấp quản lý để tham mưu chuyển giao cho các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết theo đúng quy định. Theo dõi, tổng hợp và cung cấp thông tin kịp thời giúp người chủ trì giải trình, trả lời tại hội nghị. Trực tiếp tham gia giải đáp các nội dung chuyên môn khi được người chủ trì yêu cầu.

2.4. Trách nhiệm của đại biểu và Nhân dân tham dự đối thoại

- Chấp hành nghiêm nội quy và các quy định liên quan đến hội nghị đối thoại; phát biểu ý kiến trên tinh thần dân chủ, khách quan, xây dựng; nội dung ngắn gọn, đúng trọng tâm.

- Tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến giải trình của người chủ trì cũng như các cơ quan chức năng; không có hành vi gây mất trật tự hoặc lợi dụng đối thoại để gây rối, xuyên tạc.

CHƯƠNG III

KẾT LUẬN, XỬ LÝ KIẾN NGHỊ SAU HỘI NGHỊ ĐỐI THOẠI

Điều 13. Tiếp thu, giải quyết các ý kiến, đề xuất kiến nghị của Nhân dân

1. Việc tiếp thu các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân và thông báo kết luận

- Tất cả các ý kiến, kiến nghị chính đáng của Nhân dân được nêu ra tại cuộc đối thoại phải được ghi nhận, tổng hợp đầy đủ; tiếp thu nghiêm túc và trả lời kịp thời.

- Chậm nhất là **07 ngày** làm việc sau khi kết thúc đối thoại, văn phòng cấp ủy tham mưu ban hành thông báo kết luận của người đứng đầu cấp ủy đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan; xem xét giải quyết các ý kiến, kiến nghị đối thoại (chưa được giải trình, trả lời trực tiếp tại hội nghị đối thoại) theo đúng trách nhiệm, thẩm quyền. Báo cáo cấp trên trực tiếp bằng văn bản; thông báo đến công dân bằng hình thức phù hợp; đồng thời gửi đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để giám sát việc thực hiện đối thoại.

2. Việc giải quyết các ý kiến, đề xuất, kiến nghị của Nhân dân

- Chậm nhất **10 ngày** làm việc sau khi có thông báo kết luận của chủ trì hội nghị, các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết phải báo cáo bằng văn bản cho chủ trì hội nghị đối thoại và thông báo cho người nêu kiến nghị đối thoại về kết quả tiếp nhận và chỉ đạo giải quyết.

- Đối với những vụ việc có tính chất phức tạp, cần thời gian để xác minh, làm rõ hoặc phải thực hiện theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định, cơ quan chủ trì giải quyết phải có văn bản thông báo rõ lý do và tiến độ cho tổ chức, cá nhân có liên quan biết; đồng thời, báo cáo với người đứng đầu cấp ủy và cam kết thời gian hoàn thành cụ thể.

- Đối với những kiến nghị, đề xuất chính đáng của Nhân dân nhưng vượt quá thẩm quyền giải quyết; người đứng đầu cấp ủy có văn bản kiến nghị cụ thể

đến cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết; đồng thời, thông báo cho tổ chức, cá nhân kiến nghị biết để theo dõi, giám sát.

Điều 14. Đánh giá, rút kinh nghiệm và kiểm tra, đôn đốc việc xử lý các ý kiến, kiến nghị

- Người đứng đầu cấp ủy: Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện các nội dung tại Thông báo kết luận đối thoại; đảm bảo các kiến nghị chính đáng của Nhân dân được xử lý dứt điểm, tạo đồng thuận cao.

- Kịp thời chấn chỉnh, phê bình các đơn vị chậm trễ; các hành vi né tránh hoặc không giải quyết phải được xem xét, xử lý trách nhiệm theo đúng quy định.

- Người đứng đầu chính quyền; lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ trong công tác tham mưu và trực tiếp giải quyết kiến nghị của Nhân dân.

- Sau khi tổ chức hội nghị đối thoại, người chủ trì tổ chức họp với các cơ quan tham mưu, bộ phận giúp việc để đánh giá, rút kinh nghiệm về công tác tổ chức và kết quả thực hiện các kết luận đối thoại; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân trong thời gian tiếp theo.

Điều 15. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo

1. Bí thư cấp ủy cấp xã báo cáo với Bí thư Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về tình hình, kết quả gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân, giải quyết thoả đáng những đề xuất, kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân theo định kỳ:

- Báo cáo 6 tháng: Trước ngày 15/6.

- Báo cáo năm: Trước ngày 15/11.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo trình đồng chí Bí Thư Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến trước khi báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương theo quy định.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Việc quán triệt, triển khai thực hiện

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy tham mưu, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này. Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đối với cấp xã, Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với Văn phòng cấp ủy, tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này tại địa phương.

Điều 17. Kinh phí tổ chức tiếp xúc, đối thoại

Kinh phí phục vụ tổ chức hội nghị đối thoại của cấp nào do cấp ủy cấp đó bảo đảm và thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, người đứng đầu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 218-QĐ/TW và Quy chế này.

2. Các đảng ủy trực thuộc: Đảng ủy Công an, Quân sự, Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng ủy Ủy ban Nhân dân tỉnh căn cứ quy chế này và hướng dẫn của ngành dọc (nếu có) vận dụng thực hiện cho phù hợp.

3. Việc bổ sung, sửa đổi quy chế: Trong quá trình thực hiện quy chế, nếu có vấn đề mới phát sinh và nội dung cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung; các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy)* để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

4. Thời gian áp dụng quy chế: Từ ngày ký ban hành.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY TÂY NINH

Nguyễn Mạnh Hùng

Nơi nhận:
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các sở, ngành, MTTQ, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy (P);
- Phòng Tổng hợp Văn phòng Tỉnh ủy;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.